

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HS-PT

Ngày: 10-02-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 10 háng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2026/TLPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Bùi Văn R do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn R, bị hại Lý Bình N1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2025/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9-Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Bùi Văn R, sinh ngày 25/01/1972; nơi sinh: Tại tỉnh Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); nơi thường trú: Ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Nguyễn Thị A (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1970; có 01 người con sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Lý Bình N1, sinh năm 1984

Nơi cư trú: ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, nên vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 05 tháng 02 năm 2025 tại ấp C, bị cáo Bùi Văn R gặp và hỏi bị hại Lý Bình N1 là “Sáng mày chửi ai”. Bị hại N1 không trả lời và dùng tay đánh vào vùng đầu của bị cáo hai đến ba cái nên bị cáo dùng tay câu vật bị hại và cả hai cùng ngã xuống lộ đal. Sau đó, bị cáo dùng tay đánh vào vùng đầu của bị hại, trong lúc chống cự bị hại bỏ chạy, bị cáo đuổi theo được khoảng 20m thì đuổi kịp nên câu vật bị hại ngã xuống lộ đal và cả hai tiếp tục đánh nhau. Bị cáo đề lên người bị hại và dùng tay bẻ xoay tay trái của bị hại. Sau đó, cả hai được ông Lê Văn S can ngăn. Do bị cáo, bị hại cùng bị thương nên đều đến bệnh viện đa khoa tỉnh S cấp cứu và điều trị. Ngày 07/02/2025, bị hại Lý Bình N1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị xử lý bị cáo Bùi Văn R có hành vi đánh bị hại gây thương tích.

Tại bản Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 115 ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận đối với thương tích của bị hại Lý Bình N1:

Tổn thương vùng khuỷu tay trái: Dập xương lồi cầu ngoài đầu dưới xương cánh tay-đầu trên xương quay, đứt dây chằng bên quay, rách gân cơ tam đầu, phù tủy xương đầu trên xương quay đầu dưới xương cánh tay, tụ dịch khớp khuỷu còn ảnh hưởng đến chức năng khuỷu trái, cẳng tay gấp duỗi trong khoảng 50 đến 1450; căn cứ vào Bản G, C, Mục III và Bảng 1, C, Mục IV.3.2.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm).

- Vết rối loạn sắc tố da vùng gòit phải, gòit trái trái, bàn chân trái, khuỷu phải; căn cứ vào Bảng 1, C, Mục V. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).

- Vết sưng nề vùng mắt phải, má phải, trán trái, sây sát da mi dưới phải, khuỷu trái, cánh tay phải đã được điều trị khỏi (Không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể).

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lý Bình N1 tại thời điểm giám định là 14% (Mười bốn phần trăm).

Tại bản Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 188 ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận đối với thương tích của bị cáo Bùi Văn R tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm).

Tại Bản án số: 43/2025/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn R phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn R 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2025 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 09/12/2025, bị hại Lý Bình N1 kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do để có điều kiện chăm sóc người con của bị cáo đang bị bệnh.

- Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo: Lý do là do bị cáo vẫn còn nhiều lần sang nhà bị hại để chửi bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Thông nhất theo bản án sơ thẩm về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên xét thấy mức án cấp sơ thẩm quyết định 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, không chấp nhận kháng cáo của bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Do con của bị cáo bị bệnh nên bị cáo xin được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc cho con.

Bị hại tranh luận: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã hối hận và ăn năn về hành vi bị cáo đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn R có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn R thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, nên vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 05 tháng 02 năm 2025 tại ấp C, bị hại Lý Bình N1 dùng tay đánh vào vùng đầu của bị cáo hai đến ba cái nên bị cáo dùng tay câu vật bị hại N1 nên cả hai cùng ngã xuống lộ đāl. Sau đó, bị cáo dùng tay đánh vào vùng đầu bị hại, trong lúc chống cự bị hại bỏ chạy, bị cáo đuổi theo được khoảng 20m thì bị cáo đuổi kịp và câu vật bị hại ngã xuống lộ đāl, cả hai tiếp tục đánh nhau, bị cáo đè lên người bị hại và dùng tay bẻ xoay tay trái của bị hại. Hậu quả, bị hại bị thương tích 14%, bị cáo bị thương tích 1%.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và bị hại Lý Bình N1 đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo và kháng cáo của bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

[3.1] Xét thấy hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đầy đủ nhận thức và biết rất rõ hành vi gây thương tích cho người khác sẽ bị xử lý theo quy định

của pháp luật. Tuy nhiên, chỉ chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, bị cáo đã câu vật bị hại ngã xuống lộ đal, bị cáo dùng tay đánh vào vùng đầu của bị hại. Mặc dù sau đó bị hại bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn tiếp tục rượt đuôi và dùng tay bẻ xoay tay trái của bị hại gây thương tích cho bị hại 14%. Hành vi của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định không chỉ để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường, khắc phục cho bị hại một phần và bị hại cũng có một phần lỗi, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, còn xem xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự để quyết định mức án cho bị cáo 06 tháng tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[3.2] Bị cáo kháng cáo và có cung cấp biên lai khắc phục thêm cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm. Tuy nhiên, tình tiết giảm nhẹ bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo. Đối với đơn thuốc của Bùi Thúy N2 có nội dung chẩn đoán bị rối loạn lưỡng cực, đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Mặt khác, mức án cấp sơ thẩm quyết định là phù hợp, không nặng cho bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

[3.3] Bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo với lý do cho rằng bị cáo thường xuyên chửi bị hại, đây không phải là căn cứ để làm tăng mức hình phạt đối với bị cáo nên cũng không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị hại.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử không xem xét, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn R xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 43/2025/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9–Cần Thơ.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn R phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn R 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:
Buộc bị cáo Bùi Văn R phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).
4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/02/2026).

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- CQCSĐT CATP. Cần Thơ;
- TAND, VKSND, Phòng THADS khu vực 9 – Cần Thơ;
- Phòng HSNV CATP Cần Thơ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thọ